

Nhận thức của Đảng

VỀ XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

TS LÊ THANH HÀ*

Đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, CNXH ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ, tình hình thế giới diễn biến phức tạp theo chiều hướng bất lợi cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong khi đó, nền kinh tế - xã hội nước ta tuy đã khởi sắc nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và chưa thoát ra khỏi khủng hoảng. Nhân cơ hội đó, các thế lực thù địch và phản động ra sức chống phá cách mạng Việt Nam bằng nhiều cách trên các mặt chính trị tư tưởng, kinh tế, văn hoá... hồng phù nhận vai trò của giai cấp công nhân (GCCN) đối với cách mạng Việt Nam. Mặt khác, GCCN, lực lượng quan trọng trong sự nghiệp CNH, HĐH, bên cạnh mặt tích cực cũng còn có những hạn chế như trình độ học vấn, nghề nghiệp, ý thức chấp hành luật pháp, quy trình, quy phạm trong sản xuất còn chưa cao, khả năng tiếp thu, vận dụng khoa học - công nghệ chậm, tác phong công nghiệp chưa được rèn luyện nhiều, tỷ lệ công nhân là đảng viên thấp. Để xây dựng GCCN đáp ứng yêu cầu của CNH, HĐH đất nước, HNTƯ 7, Khóa VII

(7 - 1994) đã nghiêm khắc phê phán những nhận thức lệch lạc về GCCN như "coi nhẹ vị trí, vai trò của giai cấp công nhân"¹ và nêu rõ khuyết điểm của Đảng và Nhà nước là: "Chưa chú trọng bồi dưỡng ý thức giai cấp, trình độ kiến thức và tay nghề, lương tâm nghề nghiệp, tác phong công nghiệp cho công nhân. Chưa làm tốt việc chăm lo lợi ích tạo động lực trực tiếp kích thích công nhân lao động sáng tạo. Nhiều chính sách xã hội đối với công nhân không còn thích hợp. Việc nghiên cứu về giai cấp công nhân chưa được chú trọng"². Về hạn chế của đội ngũ công nhân và hoạt động Công đoàn, Hội nghị nêu rõ: "Một bộ phận công nhân chưa nhận thức được vai trò và nhiệm vụ của giai cấp mình, thiếu tính tiên phong cách mạng. Không ít cán bộ, đảng viên thoái hoá, quan liêu tham nhũng, xa hoa lãng phí, xa rời bản chất công nhân"³, "Công đoàn chưa phát huy tốt vai trò của một tổ chức chính trị xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân; phương thức hoạt động còn lúng túng"⁴. Đảng khẳng định: GCCN Việt Nam có vai trò to lớn trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và là hạt nhân của liên minh công- nông- trí thức và khối đại đoàn kết dân tộc. Hội nghị đã đề ra nhiệm

* Viện Công nhân và Công đoàn

vụ: xây dựng GCCN phát triển về số lượng và chất lượng, giác ngộ về giai cấp, vững vàng về chính trị tư tưởng, có trình độ học vấn và tay nghề cao, có năng lực tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, vươn lên làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình. Bồi dưỡng truyền thống yêu nước, rèn luyện tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tính năng động sáng tạo của người công nhân. Tổ chức tốt việc đào tạo nâng cao học vấn, trình độ nghề nghiệp cho công nhân; tạo thêm việc làm, cải thiện điều kiện lao động. Bổ sung hoàn chỉnh các chính sách đối với công nhân. Cải thiện đời sống vật chất, văn hoá của công nhân. Đẩy mạnh phong trào công nhân. Phát triển các tổ chức Đảng, Công đoàn và các đoàn thể xã hội khác trong các doanh nghiệp.

Lợi ích của GCCN gắn liền với lợi ích dân tộc, nằm trong lợi ích dân tộc, GCCN có nhiệm vụ đoàn kết, hợp tác với các giai cấp và các tầng lớp nhân dân trong xã hội để hoàn thành công cuộc CNH, HĐH đất nước. Vì vậy, "xây dựng giai cấp công nhân vững mạnh là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, Công đoàn và các tổ chức chính trị- xã hội, đồng thời là trách nhiệm của mỗi người, mỗi tập thể công nhân"⁵.

Tiếp tục khẳng định và phát triển quan điểm xây dựng GCCN trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, Đại hội VIII của Đảng (6-1996) nhấn mạnh: Chăm lo xây dựng GCCN lớn mạnh về mọi mặt có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Căn tạo điều kiện cho công nhân có cổ phần trong các doanh nghiệp. Đẩy mạnh việc phát triển Đảng trong công nhân. Quan tâm bồi dưỡng cán bộ xuất thân từ công nhân.

Đại hội IX (4-2001) cũng khẳng định nội dung công tác xây dựng GCCN là: "coi trọng phát triển về số lượng và chất lượng, nâng cao giác ngộ và

bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn và nghề nghiệp, thực hiện trí thức hoá công nhân, nâng cao năng lực ứng dụng và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng cao.... Bảo vệ quyền lợi, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của giai cấp công nhân trong điều kiện thực hiện cơ chế thị trường. Tăng cường đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý và kết nạp đảng viên từ những công nhân ưu tú; tăng thành phần công nhân trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành"⁶.

Những chủ trương trên của Đảng là định hướng hết sức quan trọng cho các cấp bộ Đảng, cho Nhà nước và cho các tổ chức đoàn thể trong việc xây dựng GCCN.

Thực hiện NQTƯ 7 Khóa VII, GCCN Việt Nam đã có sự chuyển biến mạnh mẽ về số lượng, cơ cấu và chất lượng.

Hiện nay, GCCN nước ta có trên 9,2 triệu người, bao gồm: 1,94 triệu công nhân trong doanh nghiệp nhà nước; 3,37 triệu công nhân trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước; 1,45 triệu công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và khoảng 2,27 triệu công nhân trong các loại hình sản xuất, kinh doanh khác; 0,46 triệu công nhân Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Việc làm và đời sống của GCCN được cải thiện, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tư duy kinh tế, ý thức pháp luật được nâng cao một bước. Tuy nhiên, sự phát triển của GCCN chưa đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế về cả số lượng, cơ cấu và trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp; còn thiếu nhiều chuyên gia kỹ thuật, công nhân lành nghề; tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động của công nhân còn nhiều hạn chế. Một bộ phận công nhân chậm thích ứng với cơ chế thị trường. Ý thức giai cấp và bản lĩnh chính trị của công nhân

không đồng đều, một bộ phận công nhân chưa hiểu hết về vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình, ít hiểu biết về chính sách, pháp luật của Nhà nước kể cả những chính sách liên quan đến công nhân, lao động. Tỷ lệ đảng viên và cán bộ lãnh đạo xuất thân từ công nhân còn thấp. Một bộ phận công nhân chưa thiết tha phấn đấu vào Đảng và tham gia hoạt động trong các đoàn thể chính trị - xã hội. Việc làm và đời sống của công nhân còn nhiều khó khăn, bức xúc. Một trong những nguyên nhân của những yếu kém trong xây dựng GCCN thời gian qua là ở chỗ: "Đảng có chú trọng xây dựng giai cấp công nhân; nhưng quan tâm chưa đầy đủ, chưa ngang tầm với vị trí, vai trò của giai cấp công nhân trong thời kỳ mới. Nhà nước ban hành nhiều chính sách, pháp luật xây dựng giai cấp công nhân, nhưng những chính sách, pháp luật này vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập"⁷. Bên cạnh đó, Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác có nhiều đóng góp vào việc xây dựng GCCN, nhưng hiệu quả chưa cao. Khả năng, nỗ lực vươn lên của bản thân GCCN còn có hạn. Các doanh nghiệp và người sử dụng lao động có lúc còn vi phạm chính sách, pháp luật đối với công nhân, "những hạn chế, yếu kém trong phát triển kinh tế - xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc làm, đời sống và tư tưởng, tình cảm của công nhân"⁸.

Để xây dựng GCCN Việt Nam lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, tháng 1 - 2008, Hội nghị Trung ương 6 (Khóa X) đã đề ra Nghị quyết 20-NQ/TW *Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Nghị quyết đã chỉ rõ mục tiêu xây dựng GCCN đến năm 2020 là: "Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, có giác ngộ giai cấp và bản lĩnh chính trị vững vàng; có ý thức công dân, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tiêu biểu cho tinh hoa văn hoá của dân tộc; nhạy bén và vững

vàng trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và những biến đổi của tình hình trong nước; có tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết, hợp tác quốc tế; thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản Việt Nam. Nói chung, trong các doanh nghiệp đều có tổ chức cơ sở Đảng, công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, phát triển nhanh về số lượng, nâng cao chất lượng, có cơ cấu đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; ngày càng được trí thức hoá: có trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cao, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong điều kiện phát triển kinh tế tri thức; thích ứng nhanh với cơ chế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế; có giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị vững vàng, có tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động cao"⁹.

Lần đầu tiên trong công cuộc đổi mới đất nước, khái niệm GCCN Việt Nam đã được Đảng xác định rõ: "Giai cấp công nhân Việt Nam là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp"¹⁰.

Các quan điểm chỉ đạo của Đảng về xây dựng GCCN là: 1/ Kiên định quan điểm GCCN là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là ĐCS Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến. 2/ Xây dựng GCCN lớn mạnh phải gắn kết hữu cơ với xây dựng, phát huy sức mạnh của liên minh GCCN với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng đồng thời tăng cường quan hệ đoàn kết, hợp tác quốc tế với GCCN trên toàn thế giới. 3/ Chiến

lược xây dựng GCCN lớn mạnh phải gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, CNH, HĐH đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế. 4/ Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt cho công nhân, không ngừng trí thức hoá GCCN là một nhiệm vụ chiến lược. 5/ Xây dựng GCCN lớn mạnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người công nhân.

Dựa trên các quan điểm chỉ đạo đó, Đảng đã đề ra 5 nhiệm vụ chủ yếu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể nhằm xây dựng GCCN ngày càng lớn mạnh. *Một là*: Tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về GCCN trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. *Hai là*, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, từng bước trí thức hoá GCCN. *Ba là*, quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, ý thức giai cấp, tinh thần dân tộc cho GCCN. *Bốn là*, bổ sung, sửa đổi, xây dựng và thực hiện nghiêm hệ thống chính sách, pháp luật để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân. *Năm là*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong xây dựng GCCN.

Nghị quyết 20-NQ/TW một lần nữa khẳng định giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là GCCN, thông qua ĐCS. Điều quan trọng, cấp bách hơn lúc nào hết là xây dựng GCCN có đủ sức mạnh để thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử cao cả đó.

Điểm mới của NQTƯ 6 (Khóa X) về xây dựng GCCN so với NQTƯ 7 (Khóa VII) của Đảng là ở chỗ: đường lối xây dựng GCCN Việt Nam đã được phát triển một bước, thể hiện ở việc hoàn chỉnh các

quan điểm của Đảng về xây dựng GCCN; khẳng định khái niệm GCCN Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước; chỉ ra các nguyên nhân những yếu kém của GCCN và công tác xây dựng GCCN của các cấp bộ đảng, chính quyền, đoàn thể; nhấn mạnh nhiệm vụ nghiên cứu, tổng kết, phát triển lý luận về GCCN; đặc biệt là đề ra được hệ thống các giải pháp xây dựng GCCN một cách đồng bộ, toàn diện.

Vấn đề đặt ra hiện nay cho các cấp bộ đảng, chính quyền, đoàn thể là cần nhanh chóng đưa Nghị quyết 20 -NQ/TW của Đảng vào cuộc sống, bằng các chương trình hành động sát thực, bằng sự phối hợp thực hiện cuộc vận động sâu rộng trong các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là tổ chức Công đoàn. Trước hết cần tuyên truyền, phổ biến, học tập, nghiên cứu có hiệu quả về quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp của Đảng về tiếp tục xây dựng GCCN Việt Nam, kế thừa, vận dụng sáng tạo các kinh nghiệm xây dựng GCCN trong quá khứ, đồng thời làm cho mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi đoàn viên công đoàn, mỗi người công nhân nhận thức đúng đắn đường lối xây dựng GCCN của Đảng để tự giác thực hiện tốt.

1, 2, 3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương*, Khóa VII, CTQG, H, 1994, tr. 67, 67, 68, 68, 68

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 125

7, 8, 9, 10. Ban Chấp hành Trung ương: *Nghị quyết số 20-NQ/TW Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, 28-1-2008, tr. 2, 2, 4, 1.